

Heeger Materials Inc.

PRODUCT CATALOG

6 Product Series | 80 Materials | Research & Industrial Grade

01 MAX Phase Powder			19 items
Ta ₂ AlC	Ta ₄ AlC ₃	Nb ₂ AlC	Nb ₄ AlC ₃
V ₂ AlC	V ₄ AlC ₃	Ti ₂ SnC	V ₂ ZnC
Ti ₃ AlC ₂	Ti ₃ AlCN	Ti ₂ AlN	Ti ₄ AlN ₃
Ti ₂ AlC	Ti ₃ SiC ₂	V ₂ SnC	Ti ₃ SnC ₂
Cr ₂ AlC	Al-Ti ₃ AlC ₂	Mo ₃ AlC ₂	

02 Mixed Metal MAX Phase Powder			14 items
Mo ₂ Ti ₂ AlC ₃	Mo ₂ TiAlC ₂	VCrAlC	Ti ₂ V ₂ AlC ₃
TiVAlC	Ti ₂ VAlC ₂	Cr ₂ TiAlC	Ti ₂ Ta ₂ AlC ₃
TiNbAlC	VNbAlC	Ti ₂ NbAlC ₂	VMnAlC
TiTaAlC	VTaAlC		

03 I-MAX Series Powder		3 items
(W ₂ /3Y ₁ /3) ₂ AlC	(Mo ₂ /3Y ₁ /3) ₂ AlC	(Mo ₂ /3Sc ₁ /3) ₂ AlC

04 High Entropy/Medium-entropyMAX Series Powder		29 items
Mo ₄ VAlC ₄	TiVCrMoAlC ₃	TiVNbMoAlC ₃
(Ti ₁ /5Zr ₁ /5V ₁ /5Nb ₁ /5Ta ₁ /5) ₂ AlC	TiVCrMoAlC ₃	(Ti ₁ /4V ₁ /4Nb ₁ /4Ta ₁ /4) ₂ AlC
(Ti ₁ /5V ₁ /5Nb ₁ /5Ta ₁ /5Mo ₁ /5) ₄ AlC ₃	TiVNbMoAlC ₃	(Ti ₁ /3Nb ₁ /3Ta ₁ /3) ₂ AlC

04 High Entropy/Medium-entropyMAX Series Powder		29 items
(V1/3Mo1/3Nb1/3)2AlC	(Ti1/4V1/4Cr1/4Mo1/4)3AlC2	(Ti1/3V1/3Nb1/3)2AlC
(Ti1/3Nb1/3Ta1/3)2AlC	(Ti1/3V1/3Ta1/3)2AlC	(Ti1/3V1/3Nb1/3)2AlC
(Ti1/3V1/3Ta1/3)2AlC	(Ti1/3Nb1/3Ta1/3)2AlC	(Ti1/4V1/4Nb1/4Ta1/4)2AlC
(TiZr0.6NbTa)2AlC	(Ti1/3V1/3Nb1/3)2SnC	(Ti1/3V1/3Nb1/3)2ZnC
(Ti1/3Nb1/3Ta1/3)2ZnC	(Ti1/4V1/4Cr1/4Mo1/4)3AlC2	(Ti1/4V1/4Cr1/4Mo1/4)3ZnC2
(V1/3Mo1/3Nb1/3)4AlC3	(Ti1/4V1/4Nb1/4Ta1/4)4AlC3	(Ti1/5V1/5Mo1/5Nb1/5Ta1/5)4AlC3
(Ti1/4V1/4Nb1/4Mo1/4)4AlC3	(Ti1/5V1/5Mo1/5Nb1/5Cr1/5)4AlC3	

05 MAB / MBene Series Powder		6 items
MoAlB	Mn2AlB2	Cr2AlB2
(Mo1/3Y2/3)2AlB2	Fe2AlB2	WAlB

06 MXene Powder / Dispersion		9 items
Ti3C2	Ti2C	Nb2C
Ta4C3	Ti3CN	Nb4C3
V2C	V4C3	Mo2C
TiVC		